TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/QĐ-TA	*Thủ Đức, ngày 16 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Công Tình.
Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Hoa.

Ngày 16/01/2018, tại Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên H – TP. Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết hồ sơ thụ lý số 07/2018/TLST-HC ngày 09/01/2018 về việc "Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo Quyết định mở phiên họp số 07/2018/QĐ-TA ngày 09/01/2018 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Xuân S, Giới tính: Nam.
Sinh năm: 1990.
CMDN số: Không có số chứng minh nhân dân.
Dân tộc: Kinh.
Tôn giáo: Thiên Chúa.
Trình độ văn hoá: 08/12.
Nguyên quán: Tỉnh Đ.
Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã P, huyện D, tỉnh Đ.
Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.
Tiền án; Tiền sự: Không có.
Con ông: Nguyễn Ngọc T và bà: Nguyễn Thị L.
Ông Nguyễn Xuân S (có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:
1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức, ông Lý Hồ Nhựt Hoàng, chức vụ: Chuyên viên.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Cao Hùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 09/11/2017, Công an phường B, quận T kiểm tra phát hiện ông Nguyễn Xuân S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ vào biên bản xét nghiệm chất ma tuý của Trạm y tế phường B, quận T đối với ông S là dương tính chất ma túy (Met) Metha Pheta Min. Ngày 09/11/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, quận T ban hành Quyết định số 917/QĐ-UBND đưa ông S vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/01/2018 Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức có văn số 12/LĐTB đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa ông S vào cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P, thời gian cai nghiện bắt buộc là từ 15 đến 18 tháng.

Tại phiên họp hôm nay:
Đại diện của Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức vẫn giữ nguyên ý kiến.

Người bị đề nghị, ông S đồng ý với đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo luật định.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, có cơ sở xác định:

Ông Nguyễn Xuân S đã có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an phường B, quận T phát hiện vào ngày 09/11/2017. Căn cứ vào biên bản xét nghiệm chất ma tuý của Trạm y tế phường B, quận T xác định ông S là dương tính chất ma túy (Met) Metha Pheta Min.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông S đã được cơ quan chức năng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định tại các Điều 103; Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Khoản 2 Điều 3, Điều 4, Khoản 1 Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người bị đề nghị ông S thừa nhận hành vi sử dụng ma túy là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, về độ tuổi, tình trạng cư trú của ông S, có đủ cơ sở pháp lý kết luận ông S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định, theo quy tại Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do vậy, Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức, đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông S là có cơ sở nên được chấp nhận.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của ông S không những đã ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân, mà còn vi phạm trật tự, an toàn xã hội, nghiện ma túy là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian thích hợp để ông S được đi cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trong quá trình bị cơ quan chức năng phát hiện sử dụng ma túy, ông S đã tự nguyện khai báo; về nhân thân ông S chưa có tiền án, tiền sự. Bản thân ông S mong muốn được đi cai nghiện để sớm trở lại cuộc sống bình thường nên cần xét giảm một phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông S.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 95, 96, 105 và Điều 106 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Căn cứ Khoản 2 Điều 3; Điều 4; Khoản 1 Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ Điều 9; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/ 01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Xuân S tại Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, kể từ ngày 09/11/2017.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Ông Nguyễn Xuân S có quyền khiếu nại, Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P (Trực thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội Thành phố H; địa chỉ: xã P, huyện B, tỉnh B)./.

Nơi nhận:
- Ông Nguyễn Xuân S; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức; (2)
- Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức; (1)
- Cơ sở xã hội thanh thiếu niên H; (1)
- Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P; (1)
- Lưu: Hồ sơ, Vp. (2)

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Công Tình